

KẾ HOẠCH

Đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn phường Bạch Mai

Thực hiện Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/12/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, UBND phường Bạch Mai xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát An toàn thực phẩm (ATTP) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm nhằm đảm bảo tốt công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý An toàn thực phẩm của các phòng, ngành, đơn vị; triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết, Lễ hội và có yếu tố nguy cơ cao, các cơ sở kinh doanh tại các chợ; kiểm tra liên ngành phường. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm về ATTP theo đúng quy định pháp luật. Kiểm tra đúng tiến độ, báo cáo đúng thời gian, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm Thành phố, Phường.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về việc tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, quy định pháp luật về bảo đảm ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng đến người dân.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai: Từ 25/12/2025 đến hết 20/3/2026.

2. Công tác truyền thông

- Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Các phòng, ngành, đơn vị phối hợp đưa tin về công tác bảo đảm ATTP cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng. Tăng cường công tác truyền thông về ATTP trên hệ thống truyền thông.

- Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành về vệ sinh ATTP trong dịp Tết, Lễ hội; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các phòng, cơ quan, đơn vị, của người quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng ATTP theo quy định hiện hành; tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu, các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết và mùa Lễ hội.

- Nội dung tuyên truyền (*Biểu 01*).

3. Công tác kiểm tra liên ngành

3.1. Đối tượng kiểm tra

Đối tượng kiểm tra tập trung vào các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, các chợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, trọng tâm vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Bính Ngọ và các Lễ hội (như: thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm...), các cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố ở các khu vực diễn ra các sự kiện văn hóa-chính trị, các hoạt động vui chơi, giải trí.

3.2. Nội dung kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm: Ưu tiên kiểm tra đột xuất.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và xử lý vi phạm hành chính được quy định tại các văn bản hiện hành (*Biểu 2a*).

- Nội dung kiểm tra đối với từng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và phương pháp kiểm tra (*Biểu 2b*).

- Thực hiện xử lý vi phạm: Đoàn kiểm tra ATTP khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các sản phẩm quảng cáo sai

quy định tiếp tục lưu hành; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

4. Chế độ báo cáo

- Báo cáo nhanh kết quả đợt 1 trước Tết Nguyên đán Bính Ngọ trước ngày 25/01/2026.

- Tổng hợp báo cáo việc triển khai, thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Bính Ngọ trước ngày 27/02/2026.

- Báo cáo tổng hợp toàn đợt Tết và Lễ hội trước ngày 20/03/2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đơn vị thường trực tham mưu cho UBND phường xây dựng kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức triển khai các hoạt động liên ngành đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao phường tuyên truyền các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, công bố thông tin các cơ sở thực hiện tốt, cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo ATTP trên hệ thống đài truyền thanh phường.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp với phòng Văn hóa-Xã hội tham mưu cho UBND phường xây dựng kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Đề xuất các cơ sở và nội dung kiểm tra do ngành nông nghiệp, công thương quản lý; triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 tại chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn phường, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết, Lễ hội; các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm tại các chợ, hội chợ.

- Cử cán bộ tham gia đoàn liên ngành kiểm tra ATTP phường. Tham mưu, đề xuất với đoàn liên ngành kiểm tra các biện pháp nâng cao năng lực quản lý và xử lý các cơ sở vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực do ngành nông nghiệp, công thương quản lý.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP tới các cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Công thương.

3. Trạm Y tế phường

- Phối hợp với đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền về đảm bảo ATTP cho người chế biến, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm; hướng dẫn người dân trong việc lựa chọn mua, tiêu dùng các sản phẩm thực phẩm an toàn; phòng chống ngộ độc thực phẩm, ngộ độc rượu và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP phường.
- Tăng cường giám sát ATTP trong dịp tổ chức Giáng sinh, các Lễ hội Xuân; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, đặc biệt tại các địa điểm tập trung đông người, diễn ra các hoạt động vui chơi, giải trí, các tuyến phố có nhiều cơ sở dịch vụ ăn uống.
- Tăng cường điều tra, giám sát tình hình ngộ độc thực phẩm tại cộng đồng. Chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, trang thiết bị, thuốc, phương tiện điều tra, xử lý khi có ngộ độc thực phẩm, bệnh lây truyền qua thực phẩm xảy ra.

4. Công an phường

- Chủ động triển khai các hoạt động kiểm tra, kiểm soát thực phẩm nhập khẩu, đặc biệt là gia súc, gia cầm, sản phẩm của gia súc, gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không đảm bảo ATTP. Phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.
- Phối hợp các đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, an toàn giao thông, lấn chiếm lòng đường vỉa hè gây mất mỹ quan đô thị trên địa bàn.

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP phường.

5. Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao

- Phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền về đảm bảo ATTP; phòng chống ngộ độc thực phẩm, rượu, methanol; phòng chống bệnh truyền qua thực phẩm.

6. Đề nghị Đội Quản lý thị trường số 5; Trạm Chăn nuôi & Thú y khu vực 3

- Tập trung kiểm tra, kiểm soát phòng chống thực phẩm giả, gian lận thương mại trong lưu thông, kinh doanh thực phẩm.
- Phối hợp với các đơn vị, ngành chức năng triển khai các biện pháp nhằm ngăn chặn gia cầm, gia súc nhập lậu, không rõ nguồn gốc.
- Phối hợp với các ngành chức năng tích cực triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh ở động vật; Phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh gia súc và gia cầm (nếu có).
- Tăng cường phối hợp kiểm tra việc giết mổ, kinh doanh, buôn bán, vận chuyển, chế biến động vật và các sản phẩm từ động vật; kiểm tra rau, quả lưu thông trên địa bàn.

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP phường.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp công tác tuyên truyền bảo đảm ATTP, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác bảo đảm ATTP.
- Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

8. Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của nhà nước về ATTP cho các hộ kinh doanh theo nhiều hình thức: treo pano, băng rôn, phát tờ rơi, tờ gấp, tổ chức tọa đàm, truyền thông... về ATTP tại các chợ.

- Đôn đốc các hộ kinh doanh ký cam kết đảm bảo ATTP. Có biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm quy định về ATTP.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra ATTP của các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại các chợ và xung quanh chợ, đôn đốc các hộ kinh doanh chú ý nguồn gốc thực phẩm; tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết, Lễ hội.

UBND phường đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; yêu cầu các phòng, ngành, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp báo cáo Thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Y tế Hà Nội;
- Chủ tịch UBND phường;
- Các Phó chủ tịch UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Trạm Y tế phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng & Đô thị;
- Công an phường;
- Đội QLTT số 5;
- BQL dự án đầu tư - hạ tầng;
- Trạm Chăn nuôi và Thú y KV3;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Ngọc Anh

**Biểu 01: Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền đảm bảo ATTP
Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND phường Bạch Mai)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền địa phương, các nhà quản lý
2. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
3. Người tiêu dùng thực phẩm

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

2.1. Tuyên truyền trước Tết

2.1.1. Đối với các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội mùa xuân 2026.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Phổ biến, tuyên truyền kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm và ngộ độc rượu trong Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội.

- Kịp thời khen thưởng, có chính sách thỏa đáng và biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm

2.1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống, các sản phẩm bao gói sẵn.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối thực phẩm tự giác, gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, cách sống mất vệ sinh, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

2.1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Đẩy mạnh phong trào quần chúng phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm; tạo dư luận xã hội, người tiêu dùng lên án, tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền, vận động ưu tiên lựa chọn các sản phẩm uy tín, chất lượng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng tại địa phương và trong nước góp phần thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2.2. Tuyên truyền trong Tết

2.2.1. Đối với các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm An toàn thực phẩm trên địa bàn.

2.2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền, biểu dương các cơ sở sản xuất an toàn thực phẩm; phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng và các món ăn cổ truyền trong ngày Tết...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

2.3. Tuyên truyền sau Tết và mùa lễ hội

2.3.1. Đối với các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý An toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu Lễ hội.

- Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Chỉ đạo đưa các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ hội vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phường. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách.

2.3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.3.3. Đối với người tiêu dùng

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn toàn và các mối nguy về an toàn thực phẩm ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: trên cổng/trang thông tin điện tử của phường, trường học và mạng xã hội Zalo, Facebook,... Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở phường để tập trung chuyển tải Thông điệp “Bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội; các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ tham gia công tác quản lý ATTP, giáo dục, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, cộng tác viên y tế - dân số...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các Cấp ủy Đảng.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026.

IV. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2026

- 1. Vì sức khoẻ cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;*
- 2. Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;*
- 3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;*
- 4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Bình Ngọ trọn niềm vui;*
- 5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;*
- 6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe;*
- 7. Vì Tết Bình Ngọ an Khang, thịnh vượng, hãy chung tay đảm bảo an toàn thực phẩm;*
- 8. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm;*
- 9. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm;*
- 10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng.*

Biểu 2a: CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ATTP

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND phường Bạch Mai)

1. Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về bảo đảm ATTP

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15 ngày 14/6/2025;
- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 78/2025/QH 15 ngày 18/6/2025;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH 15 ngày 25/6/2025;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;
- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Quyết định số 2069/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 quyết định bãi bỏ quy định về cấp huyện tại Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 12/2024/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20-1:2024/BYT đối với giới hạn các chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Các văn bản pháp luật làm căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/03/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định 128/2022/NĐ-CP ngày 30/02/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;
- Nghị quyết số 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Các nghị định khác của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

Biểu 2b: NỘI DUNG CHÍNH KIỂM TRA TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND phường Bạch Mai)

1. Nội dung kiểm tra, hậu kiểm đối với từng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- a. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, tập trung kiểm tra
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với các cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm) hoặc các giấy chứng nhận khác có giá trị tương đương theo quy định pháp luật;
 - Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với các cơ sở thuộc diện cấp bản cam kết);
 - Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ và người lao động;
 - Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ và người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm;
 - Hồ sơ công bố sản phẩm/bản tự công bố sản phẩm;
 - Nhãn sản phẩm hàng hóa sản phẩm;
 - Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo;
 - Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm;
 - Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, con người);
 - Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm;
 - Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;
 - Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm;
 - Các nội dung khác có liên quan;
 - Lấy mẫu kiểm nghiệm đánh giá chất lượng khi cần thiết.
- b. Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống, tập trung xem xét
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với các cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm) hoặc các giấy chứng nhận khác có giá trị tương đương theo quy định pháp luật;
 - Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ và người lao động;
 - Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ và người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm;
 - Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, con người);
 - Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm;
 - Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;
 - Việc lưu mẫu thức ăn; kiểm thực ba bước
 - Việc đảm bảo nước sạch dùng cho chế biến thực phẩm;
 - Các nội dung khác có liên quan;
 - Lấy mẫu kiểm nghiệm đánh giá chất lượng khi cần thiết.
- c. Đối với cơ sở thức ăn đường phố, tập trung xem xét

- Cơ sở có đảm bảo tách biệt nguồn gốc gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm;
- Thức ăn có được bày bán trên bàn, giá, kệ, phương tiện bảo đảm an toàn thực phẩm;
- Kiểm tra nguyên liệu;
- Kiểm tra dụng cụ ăn uống, chứa đựng thực phẩm;
- Kiểm tra dụng cụ che nắng, mưa, bụi bẩn, côn trùng và động vật gây hại;
- Kiểm tra nguồn gốc phục vụ việc chế biến, kinh doanh thực phẩm;
- Kiểm tra điều kiện về sức khỏe, kiến thức và thực hành của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm;
- Các nội dung khác có liên quan;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

2. Phương pháp kiểm tra, hậu kiểm

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm của cơ sở;
- Thu nhập tài liệu liên quan;
- Kiểm tra thủ tục pháp lý;
- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thực tế tại cơ sở sản xuất thực phẩm, với các cơ sở hậu kiểm sau công bố sản phẩm chỉ kiểm tra điều kiện bảo quản nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm;
- Kiểm tra sản phẩm thực phẩm;
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm khi cần thiết;
- Lập biên bản kiểm tra;
- Phân tích, đánh giá hồ sơ; phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm;
- Kết thúc kiểm tra, tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm tại cơ sở; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất/chế biến thực phẩm;
- Phát hiện các vi phạm xử lý theo quy định.

Biểu 03: MẪU BÁO CÁO CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND phường Bạch Mai)

.....(tên cơ quan chủ quản)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(tên cơ quan báo cáo)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcNgày tháng năm 20.....

Số:...../BC - ...(chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

BÁO CÁO**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán
Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026****I. Công tác chỉ đạo**

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai**1. Các hoạt động truyền thông được triển khai**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thảo tuyên truyền VSATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra: (theo Mẫu biểu 04)**III. Tình hình ngộ độc thực phẩm**

TT	Chỉ số	Từ - đến	Số cùng kỳ năm trước
1.	Số vụ (vụ)		
2.	Số mắc (ca)		
3.	Số chết (người)		
4.	Số đi viện (ca)		
5.	Nguyên nhân (cụ thể)		

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung:**1. Ưu điểm:**

.....

.....

.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....

.....

.....

3. Kiến nghị:

.....

.....

.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Biểu 04: BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA CỦA PHƯỜNG(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND phường Bạch Mai)

.....(tên cơ quan chủ quản)
(tên cơ quan báo cáo)
 Số:...../BC - ...(chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 20.....**BÁO CÁO**

**Kết quả kiểm tra trong dịp Tết Nguyên Đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân
 năm 2026 trên địa bàn phường Bạch Mai**

I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)**II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm** (không bao gồm các cơ sở do Đoàn liên ngành Trung ương và Đoàn thành phố thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra:

Tổng số đoàn kiểm tra:

- Số đoàn kiểm tra liên ngành:....

- Số đoàn kiểm tra chuyên ngành:....

2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	TS cơ sở	Số được KT	Số CS đạt	Tỷ lệ đạt (%)
1	Sản xuất chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Thức ăn đường phố				
	Tổng số cơ sở				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: ... đoàn

Số cơ sở được thanh, kiểm tra: ...

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được thanh, kiểm tra					
	Đạt (số cơ sở %)					
	Vi phạm (số cơ sở %)					
3	Xử lý vi phạm					

3.1	Phạt iền:					
	- Số cơ sở					
	- Tiền phạt (<i>đồng</i>)					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước Giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm					
	- Đình chỉ hoạt động					
	- Tịch thu tang vật					
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>)					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (<i>ghi rõ</i>)					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả kiểm nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết Nguyên đán năm 2026 so với Tết Nguyên đán năm 2025.

IV. Đề xuất, kiến nghị (ghi cụ thể)